

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2014-2015

- Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh;
- Căn cứ toàn bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2014-2015 đã được cung cấp cho các cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2014-2015 ngày 18/12/2015 của Công ty Cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua các báo cáo:

- 1.1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh niên độ 2014-2015 và kế hoạch hoạt động niên độ 2015-2016 của Ban điều hành.
Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý: 99,91 %
- 1.2. Báo cáo hoạt động trong niên độ 2014-2015 và kế hoạch niên độ 2015-2016 của Hội đồng quản trị.
Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý: 100 %.
- 1.3. Báo cáo kiểm soát hoạt động niên độ 2014-2015 và kế hoạch hoạt động niên độ 2015-2016 của Ban Kiểm soát.
Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý: 99,91 %.

Điều 2. Thông qua các tờ trình:

- 2.1 **Tờ trình số 01:** Về việc thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán niên độ 2014-2015 (01/07/2014 - 30/06/2015).
 - a. **Báo cáo tài chính riêng được kiểm toán niên độ 2014-2015 tại TTCS**
Bảng cân đối kế toán riêng tóm tắt tại ngày 30/06/2015

ĐVT: VNĐ

TÀI SẢN	30/06/2015	30/06/2014
Tài sản ngắn hạn	1.706.691.665.252	2.001.285.227.715
Tài sản dài hạn	1.622.076.640.137	1.439.386.185.067
Tổng tài sản	3.328.768.305.389	3.440.671.412.782

NGUỒN VỐN	30/06/2015	30/06/2014
Nợ phải trả	1.373.666.383.524	1.644.050.764.039
Nguồn vốn chủ sở hữu	1.955.101.921.865	1.796.620.648.743

Tổng nguồn vốn	3.328.768.305.389	3.440.671.412.78
-----------------------	--------------------------	-------------------------

Kết quả hoạt động kinh doanh riêng niên độ 2014-2015

ĐVT: VND

Chỉ tiêu	Niên độ (01/07/2014- 30/06/2015)	Niên độ (01/01/2014- 30/06/2014)
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.066.900.002.302	1.003.656.760.418
Giá vốn hàng bán	1.808.239.601.251	898.537.013.981
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	172.231.918.868	66.306.854.884
Lợi nhuận trước thuế	180.374.656.639	67.051.138.361
Thuế TNDN	16.523.949.788	15.877.464.175
Lợi nhuận sau thuế	162.836.064.155	46.103.108.536
EPS	1.135	321

Chi tiết báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán được công bố trên website Công ty: www.tcsugar.com.vn và trang thông tin của Sở Giao dịch Chứng Khoán TPHCM theo quy định về công bố thông tin.

b. Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán niên độ 2014-2015 tại TTCS:

Bảng cân đối kế toán hợp nhất tóm tắt tại ngày 30/06/2015:

ĐVT: VND

TÀI SẢN	30/06/2015	30/06/2014
Tài sản ngắn hạn	1.891.254.681.331	2.022.213.806.741
Tài sản dài hạn	1.405.330.838.745	1.355.883.081.951
Tổng tài sản	3.296.585.520.076	3.378.096.888.692

NGUỒN VỐN	30/06/2015	30/06/2014
Nợ phải trả	1.375.001.591.370	1.644.050.764.039
Nguồn vốn chủ sở hữu	1.920.948.011.116	1.734.046.124.653
Tổng nguồn vốn	3.296.585.520.076	3.378.096.888.692

Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất niên độ 2014-2015:

ĐVT: VND

Chỉ tiêu	Niên độ (01/07/2014- 30/06/2015)	Niên độ (01/01/2014- 30/06/2014)
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.066.900.002.302	1.003.656.760.418
Giá vốn hàng bán	1.808.239.601.251	898.537.013.981
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	140.274.320.550	57.153.285.999
Lợi nhuận được chia từ các công ty liên kết, giá trị thuần	59.890.974.620	10.701.542.219

Chỉ tiêu	Niên độ (01/07/2014- 30/06/2015)	Niên độ (01/01/2014- 30/06/2014)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	208.305.632.941	68.599.111.695
Thuế TNDN	19.332.561.085	20.948.029.825
Lợi nhuận sau thuế	188.973.071.856	47.651.081.870
<i>Phân bổ cho</i>		
<i>Cổ đông thiểu số</i>	635.917.590	
<i>Chủ sở hữu của Công ty</i>	188.337.154.266	47.651.081.870
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.317	332

Chi tiết báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán được công bố trên website Công ty: www.ttcSugar.com.vn và trang thông tin của Sở Giao dịch Chứng Khoán TP HCM theo quy định về công bố thông tin.

c. **Báo cáo tài chính riêng được kiểm toán niên độ 2014-2015 tại TTCS Gia Lai:**

Bảng cân đối kế toán riêng tóm tắt tại ngày 30/06/2015:

Phân bổ cho

DVT: VNĐ

TÀI SẢN	30/06/2015	30/06/2014
Tài sản ngắn hạn	608.791.784.628	572.966.401.162
Tài sản dài hạn	802.263.601.549	412.357.470.646
Tổng tài sản	1.411.055.386.177	985.323.871.808

NGUỒN VỐN	30/06/2015	30/06/2014
Nợ phải trả	927.926.512.317	506.288.035.182
Nguồn vốn chủ sở hữu	483.128.873.860	479.035.836.626
Tổng nguồn vốn	1.411.055.386.177	985.323.871.808

Kết quả hoạt động kinh doanh riêng niên độ 2014-2015:

DVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Niên độ (01/07/2014- 30/06/2015)	Niên độ (01/01/2014- 30/06/2014)
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	799.244.367.119	459.958.761.361
Giá vốn hàng bán	705.758.913.197	384.310.384.080
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	32.347.275.296	33.310.903.239
Lợi nhuận trước thuế	35.966.754.254	33.802.210.712
Thuế TNDN	8.237.226.377	7.580.758.360
Lợi nhuận sau thuế	27.729.527.877	26.221.452.352

Chỉ tiêu	Niên độ (01/07/2014- 30/06/2015)	Niên độ (01/01/2014- 30/06/2014)
EPS	711	872

Thông tin chi tiết báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán được công bố trên website Công ty: www.secgialai.com.vn và trang thông tin của Sở Giao dịch Chứng Khoán TP HCM theo quy định về công bố thông tin.

- d. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán niên độ 2014-2015 TTCS Gia Lai
Bảng cân đối kế toán hợp nhất tóm tắt tại ngày 30/06/2015:

DVT: VNĐ

TÀI SẢN	30/06/2015	30/06/2014
Tài sản ngắn hạn	641.380.738.295	612.387.054.540
Tài sản dài hạn	965.849.927.588	408.337.138.490
Tổng tài sản	1.607.230.665.883	1.020.724.193.030

NGUỒN VỐN	30/06/2015	30/06/2014
Nợ phải trả	1.118.611.931.021	541.691.654.997
Nguồn vốn chủ sở hữu	488.618.734.862	479.032.538.033
Tổng nguồn vốn	1.607.230.665.883	1.020.724.193.030

Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất niên độ 2014-2015:

DVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Niên độ (01/07/2014- 30/06/2015)	Niên độ (01/01/2014- 30/06/2014)
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	812.710.504.004	459.958.761.361
Giá vốn hàng bán	710.123.413.785	384.310.384.080
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	37.582.834.891	33.307.604.646
Lợi nhuận được chia từ các công ty liên kết, giá trị thuần	-	-
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	41.202.313.849	33.798.912.119
Thuế TNDN	8.237.226.377	7.580.758.360
Lợi nhuận sau thuế	32.965.087.472	26.218.153.759
<i>Phân bổ cho</i>		
<i>Cổ đông thiểu số</i>		
<i>Chủ sở hữu của Công ty</i>	32.965.087.472	26.218.153.759
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	845	872

Chi tiết báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán được công bố trên website Công ty: www.secgialai.com.vn và trang thông tin của Sở Giao dịch Chứng Khoán TP HCM theo quy định về công bố thông tin.

Vấn đề này được ĐHCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý: 99,99%

2.2 Tờ trình số 02: Về việc phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính từ 01/07/2014-30/06/2015:

ĐVT: VNĐ

STT	Nội dung	Số tiền
1	Lợi nhuận để lại lũy kế đến 30/06/2014 chưa phân phối	126.685.402.958
2	Lợi nhuận sau thuế 2014-2015	162.836.064.155
	Trích quỹ đầu tư phát triển (10%LNST)	16.283.606.416
	Trích quỹ Công tác xã hội (2% LNST)	3.256.721.283
	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% LNST)	16.283.606.416
	- Dành cho CBCNV (7% LNST)	11.398.524.491
	- Dành cho HĐQT, BKS, BĐH (1% LNST)	1.628.360.642
	- Phúc lợi (2% LNST)	3.256.721.283
3	Chia cổ tức tỷ lệ 7% bằng tiền mặt (theo SL CP lưu hành)	127.661.462.600
4	Tổng cộng phân phối lợi nhuận của niên độ 2014-2015	163.485.396.715
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm tài chính 2014/2015	126.036.070.398

Ủy quyền HĐQT lựa chọn thời điểm và hình thức phù hợp tiến hành chi trả cổ tức niên độ 14-15.

Vấn đề này được ĐHCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý: 99,56%

2.3 Tờ trình số 03: Về việc kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận niên độ 2015-2016:

a. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh Công ty TTCS:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch SX kinh doanh hợp nhất (01/07/2015 - 30/06/2016)
1	Sản lượng đường tiêu thụ	Tấn	204.650
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.306
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	220

b. Tỷ lệ phân phối lợi nhuận niên độ 2015-2016 dự kiến:

- Trích lập quỹ đầu tư phát triển: 10% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập quỹ công tác xã hội : 2% lợi nhuận sau thuế
- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: 10% lợi nhuận sau thuế
- Chia cổ tức (niên độ từ 01/07/2015 – 30/06/2016): 8%-10% mệnh giá trên vốn điều lệ.

Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian và hình thức chia tạm ứng cổ tức niên độ 2015 – 2016. Trường hợp lợi nhuận trước thuế vượt hơn so với kế hoạch, đề nghị ĐHĐCĐ phê duyệt trích thưởng từ lợi nhuận sau thuế cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và Ban điều hành, mức thưởng được trích bằng 05% (Năm phần trăm) phần chênh lệch lợi nhuận trước thuế vượt so với kế hoạch nhưng không quá 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng).

Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý: 99,58%

- 2.4 Tờ trình số 04:** Về việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm tài chính 2015/2016: Từ 01/07/2015 đến 30/06/2016 trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát trong số các Công ty kiểm toán được Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận.

Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý: 99,98%

- 2.5 Tờ trình số 05:** Về việc chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch có liên quan của Công ty

- a. Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Mía Đường Thành Thành Công Tây Ninh có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty Cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh ghi trong báo cáo tài chính công bố tại thời điểm gần nhất.

- Đối tượng ký kết hợp đồng, giao dịch: Các pháp nhân theo danh sách bên dưới.
- Nội dung ký kết các hợp đồng, giao dịch bao gồm: Mua bán đường, vay/ cho vay, bảo lãnh vay vốn và các biện pháp bảo đảm vay vốn khác (cầm cố, thế chấp), mua bán chứng khoán, thuê/ cho thuê tài sản, mua bán sản phẩm, vật tư nông nghiệp và các vật tư, hàng hóa khác, mua bán thiết bị sản xuất, hợp đồng dịch vụ/ cung cấp dịch vụ.
- Giá mua bán, giao dịch: Theo giá tại từng thời điểm và từng hợp đồng cụ thể, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty.

- b. Thông qua việc cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, cán bộ quản lý khác và những người có liên quan tới các thành viên nêu trên; các pháp nhân mà những người này có lợi ích tài chính.

Giá trị mỗi khoản vay hoặc bảo lãnh không vượt quá 30% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty được kiểm toán.

- c. Thời gian thực hiện: Từ ngày 18/12/2015 đến hết ngày 31/12/2016. Riêng đối với các hợp đồng, giao dịch đã ký kết từ ngày 01/11/2015 đến ngày 18/12/2015, Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua với điều kiện đảm bảo lợi ích của Công ty.
- d. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định từng hợp đồng/giao dịch cụ thể căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và tiến hành các thủ tục liên quan đến việc ký kết và thực hiện các hợp đồng/giao dịch nêu trên

Danh sách pháp nhân thuộc đối tượng ký kết Hợp đồng giao dịch:

STT	Tên Công ty
1	Công Ty Cổ Phần Đầu tư Thành Thành Công (TTC)
2	Công Ty Cổ phần Thương mại Thành Thành Công
3	Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa (BHS)
4	Công ty TNHH MTV Thành Thành Công Gia Lai (TTCS Gia Lai)
5	Công ty TNHH MTV Đường Biên Hòa - Ninh Hòa
6	Công ty Cổ phần Mía đường Phan Rang (PRS)
7	Công ty Cổ phần Đường Nước Trong
8	Công ty Cổ phần Mía đường La Ngà
9	Công ty Cổ phần SX-TM Bao bì Thành Thành Công
10	Công ty TNHH Thương mại Đầu tư Thuận Thiên
11	Công ty Cổ phần Nghiên cứu, Ứng dụng Mía đường Thành Thành Công (SRDC)
12	Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (GEC)
13	Công ty TNHH MTV Mía đường SvayRieng
14	Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Thành Thành Công (TTCIZ)
15	Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Thương Tín (SCR)
16	Công ty Cổ phần Khai thác và Quản lý Khu công nghiệp Đặng Huỳnh
17	Công ty Cổ phần Đầu tư – Kiến trúc – Xây dựng Toàn Thịnh Phát
18	Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Bến Tre (Betrimex)
19	Công Ty Cổ phần Du lịch Thành Thành Công Lâm Đồng
20	Công Ty Cổ phần Du lịch Bình Thuận
21	Công Ty Cổ phần Du lịch Thanh Bình
22	Công Ty Cổ phần Du lịch Bến Tre
23	Công ty Cổ phần Du lịch Thắng Lợi
24	Công ty Cổ phần Du lịch Thành Thành Công
25	Công ty Cổ phần Du lịch Toàn Thịnh Phát Bình Thuận
26	Công ty Cổ phần In Thanh Niên
27	Công ty Cổ phần Giáo dục Toàn Thịnh Phát

STT	Tên Công ty
28	Công ty Cổ phần Toàn Hải Vân
29	Công ty Cổ phần Thành Thành Nam
30	Công Ty Cổ Phần Giao Dịch Hàng Hóa Sơn Tín
31	Công ty TNHH MTV Mía đường Tây Ninh (Tanisugar)
32	Công ty Cổ phần Công nghiệp hóa chất Tây Ninh (Tanichem)
33	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Cồn Thành Thành Công (TTCE)

Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý: 99,90 %

2.6 Tờ trình số 06: Về việc sửa đổi Điều lệ Công ty.

TT	Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Tỷ lệ thông qua (%)
1.	Điểm b khoản 1 Điều 1	99,99
2.	Điểm d khoản 1 Điều 1	99,99
3.	Khoản 2 Điều 3	99,99
4.	Điều 4	99,99
5.	Khoản 1, Điều 5	99,99
6.	Điều 8	99,99
7.	Điểm h, Khoản 2, Điều 11	99,99
8.	Khoản 3, Điều 11	99,99
9.	Khoản 3.e.2, Điều 11	99,99
10.	Khoản 3 Điều 12	99,99
11.	Điểm c, Khoản 3, Điều 13	99,99
12.	Điểm d khoản 3 Điều 13	99,99
13.	Điểm e, Khoản 3, Điều 13	99,99
14.	Điểm a khoản 4 Điều 13	99,99
15.	Điểm b, Khoản 4, Điều 13	99,99

TT	Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Tỷ lệ thông qua (%)
37.	Khoản 9, Điều 21	100,00
38.	Điều 22	100,00
39.	Điều 23	100,00
40.	Khoản 1, Điều 24	100,00
41.	Khoản 2, Điều 24	100,00
42.	Đoạn 2, Khoản 5, Điều 24	100,00
43.	Điểm c,e, Khoản 3, Điều 25	100,00
44.	Điểm m khoản 3 Điều 25	100,00
45.	Điểm c, Khoản 4, Điều 25	100,00
46.	Điểm l, khoản 4, Điều 25	100,00
47.	Khoản 2, Điều 26	100,00
48.	Khoản 4, Điều 26	100,00
49.	Điều 27	100,00
50.	Khoản 1, Điều 28	100,00
51.	Khoản 3, Điều 28	100,00

TT	Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Tỷ lệ thông qua (%)
16.	Điểm c, Khoản 4, Điều 13	99,99
17.	Khoản 1 Điều 14	99,99
18.	Đoạn đầu khoản 2 Điều 14	99,99
19.	Điểm l, khoản 2, Điều 14	99,99
20.	Điểm o, Khoản 2, Điều 14	99,99
21.	Khoản 4 Điều 15	99,99
22.	Khoản 1 Điều 16	99,99
23.	Điểm a, Khoản 2, Điều 17	99,99
24.	Khoản 4 Điều 17	99,99
25.	Khoản 1, Điều 18	99,99
26.	Khoản 2, Điều 18	99,99
27.	Khoản 2, Điều 19	99,99
28.	Khoản 4, Điều 19	99,99
29.	Khoản 6, Điều 19	99,99
30.	Khoản 8, Điều 19	99,99
31.	Điều 20	99,99
32.	Khoản 2, Điều 21	99,99
33.	Điểm a, c, Khoản 3, Điều 21	99,99
34.	Khoản 5, Điều 21	99,99
35.	Điểm a, f, Khoản 6, Điều 21	99,99
36.	Khoản 7, Điều 21	100,00

TT	Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ	Tỷ lệ thông qua (%)
52.	Khoản 4, Điều 28	100,00
53.	Khoản 8, Điều 28	100,00
54.	Điểm b, Khoản 9, Điều 28	100,00
55.	Khoản 12 Điều 28	100,00
56.	Điểm b khoản 3 Điều 31	100,00
57.	Điểm e khoản 3 Điều 31	99,99
58.	Điểm a, b, Khoản 4, Điều 34	99,99
59.	Khoản 2 Điều 35	99,99
60.	Khoản 1 Điều 36	99,99
61.	Khoản 2 Điều 36	99,99
62.	Khoản 4, Điều 36	100,00
63.	Khoản 5, Điều 36	99,99
64.	Khoản 1, Điều 37	99,99
65.	Khoản 2, Điều 37	99,99
66.	Khoản 4, Điều 37	99,99
67.	Khoản 2, Điều 38	99,99
68.	Khoản 2 Điều 40	99,98
69.	Khoản 7 Điều 40	99,99
70.	Điều 44	99,99
71.	Khoản 2 Điều 52	99,99
72.	Khoản 2, Điều 55	99,99

2.7 Tờ trình số 07: Về việc phát hành cổ phiếu ưu đãi theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty:

- a. Vốn điều lệ hiện tại : 1.856.423.580.000 đồng
- b. Vốn dự kiến tăng : 92.821.179.000 đồng, tương đương 5% vốn điều lệ hiện tại.

- c. Vốn điều lệ sau khi tăng : 1.949.244.759.000 đồng
- d. Phương thức tăng vốn:
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phần phổ thông
 - Mệnh giá: 10.000 đ/cổ phần
 - Đối tượng chào bán: Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, thành viên Ban điều hành, Cán bộ nhân viên chủ chốt của Công ty cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh.
 - Tổng số cổ phiếu chào bán: 9.282.117 cổ phần
 - Tổng giá trị cổ phần theo mệnh giá: 92.821.170.000 đồng
 - Giá chào bán: 10.000 đồng /cổ phần
 - Điều kiện hạn chế chuyển nhượng:
 - 50% hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm.
 - 50% hạn chế chuyển nhượng trong vòng 2 năm.
- e. Thời gian chào bán: Dự kiến bắt đầu tháng 01/2016.
- f. Phương án sử dụng vốn tăng thêm: Bổ sung nhu cầu vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh hằng năm.
- g. Thông qua các nội dung khác liên quan đến Vốn điều lệ và thay đổi số lượng cổ phiếu lưu hành của Công ty theo kết quả của đợt chào bán:
- Sửa đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty.
 - Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo Vốn điều lệ mới.
 - Thay đổi đăng ký lưu ký, niêm yết (đăng ký lưu lý và niêm yết bổ sung) cổ phiếu mới phát hành tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM.
- h. Ủy quyền cho HĐQT:
- Thực hiện việc phát hành, thực hiện tất cả các thủ tục, quy định theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc điều chỉnh, bổ sung, hoàn chỉnh hoặc thay đổi phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán cổ phần;
 - Quyết định thời gian phát hành thích hợp căn cứ thời điểm được chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền;
 - Xây dựng tiêu chí, lập danh sách cán bộ công nhân viên, đối tượng chào bán của Công ty được quyền mua cổ phần theo đúng các tiêu chuẩn đã nêu tại điểm d; nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng được chào bán;
 - Xử lý số lượng cổ phần do các đối tượng được chào bán từ chối mua, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chào bán cho các đối tượng khác với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho đối tượng phát hành lần 1;
 - Thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan đến việc tăng Vốn điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty về Vốn điều lệ theo kết quả phát hành;

- Thực hiện các thủ tục đăng ký lưu ký tại Trung tâm lưu ký chứng khoán và niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm trên Sở Giao dịch Chứng khoán theo quy định pháp luật.

Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý: 99,53%

2.8 Tờ trình số 08: Về việc chuẩn y quyết định thôi nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị.

Chuẩn y việc thôi nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Thái Văn Chuyệ từ ngày 17 tháng 04 năm 2015 và Ông Nguyễn Bá Chủ kể từ ngày 14 tháng 09 năm 2015.

Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý: 100%

2.9 Tờ trình số 09: Về việc chuẩn y bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

Chuẩn y việc bầu bổ sung Ông Lê Ngọc Thông và Ông Lê Quang Hải làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh lần lượt kể từ ngày 17 tháng 04 năm 2015 và ngày 14 tháng 09 năm 2015 cho đến khi kết thúc nhiệm kỳ 2012 – 2016.

Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý: 99,91%

2.10 Tờ trình số 10: Về việc chuẩn y quyết định thôi nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị.

Chuẩn y việc thôi nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Lê Quang Hải, Ông Lê Ngọc Thông và Ông Võ Tòng Xuân kể từ ngày 19/12/2015.

Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý: 100%

2.11 Tờ trình số 11: Về việc thông qua việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.

Giảm số lượng thành viên Hội đồng quản trị từ 06 thành viên còn 05 thành viên.

Bầu bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2012-2016.

Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý: 100%

2.12 Tờ trình số 12: Về việc chuẩn y quyết định thôi nhiệm Thành viên Ban kiểm soát.

Chuẩn y thôi nhiệm thành viên Ban kiểm soát đối với Ông Phạm Trung Kiên và Ông Lê Văn Hòa kể từ ngày 19/12/2015.

Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý: 100%

2.13 Tờ trình số 13: Về việc thông qua bầu bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát.

Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý: 100%

2.14 Tờ trình số 14: Về việc *Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm tài chính 2015/2016 từ 01/07/2015 đến 30/06/2016*

Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm tài chính 2015/2016 bao gồm thù lao tháng 13, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát niên độ 2015-2016	6.000.000.000
2	Kinh phí hoạt động của HĐQT và BKS niên độ 2015-	3.000.000.000

2016 để thực hiện nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao.	
Tổng cộng	9.000.000.000

(Bằng chữ: Chín tỷ đồng)

Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý 99,57 %

2.15 Tờ trình số 15: Về việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu cho nhà đầu tư nước ngoài.

- Chấp thuận chủ trương nâng tỷ lệ sở hữu cho Nhà đầu tư Nước ngoài tại CTCP Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh trên cơ sở tỷ lệ sở hữu tối đa không vượt mức quy định của pháp luật.
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại CTCP Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh theo quy định pháp luật.
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm thích hợp và tiến hành các thủ tục pháp lý có liên quan để thực hiện nâng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại CTCP Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh.

Vấn đề này được ĐHĐCĐ thông qua với tỷ lệ đồng ý 99,65 %

Điều 3. Thông qua kết quả bầu bổ sung thay thế thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2016:

3.1. Thành viên Hội đồng quản trị được bầu bổ sung thay thế gồm:

- Ông Nguyễn Quốc Việt. Tỷ lệ bầu đạt: 99,49 %.
- Bà Phạm Thị Thu Trang. Tỷ lệ bầu đạt 99,55 %.

3.2. Thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung thay thế gồm:

- Ông Huỳnh Thành Nhân. Tỷ lệ bầu đạt: 99,06 %.
- Ông Nguyễn Xuân Thanh. Tỷ lệ bầu đạt: 99,11 %.

Điều 4. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, BTGD, ;
- Lưu VPCT.



PHẠM HỒNG DƯƠNG

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2014-2015

I. THÔNG TIN CÔNG TY

1. **Tên Công ty:** Công ty cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh (TTCS).
2. **Trụ sở chính:** xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.
3. **Giấy chứng đăng ký doanh nghiệp số:** 3900244389 do Phòng đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Tây Ninh cấp lần đầu ngày 15/7/1995, đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 22/10/2015.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC, TỶ LỆ THAM DỰ

1. **Thời gian:** 13 giờ 15 phút thứ Sáu ngày 18 tháng 12 năm 2015.
2. **Địa điểm:** Hội trường lầu 1, Công ty cổ phần Mía đường Thành Thành Công Tây Ninh - xã Tân Hưng, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Tỷ lệ tham dự:

Bà **Nguyễn Thùy Vân** – Trưởng Ban kiểm soát trình bày báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.

- a. Tổng số cổ đông có quyền tham dự Đại hội là **2.924** cổ đông, sở hữu 182.373.518 cổ phần, tương đương **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- b. Tỷ lệ cổ đông tham dự đến 13h40 phút là **70** cổ đông, sở hữu **128.073.618** cổ phần, chiếm **70,23 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại hội đã đủ điều kiện tiến hành họp hợp pháp và hợp lệ theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.

III. NỘI DUNG PHIÊN HỌP

1. Thông qua Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2014 - 2015:

Bà Phạm Thị Thu Phương thay mặt Ban tổ chức giới thiệu nội dung chương trình Đại hội. Đại hội biểu quyết thông qua chương trình Đại hội với tỷ lệ đồng ý đạt 100%.

2. Thông qua Nội quy làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2014 - 2015:

Bà Phạm Thị Thu Phương thay mặt Ban tổ chức giới thiệu Nội quy làm việc của Đại hội. Đại hội biểu quyết thông qua nội quy làm việc với tỷ lệ đồng ý đạt 100%.

3. Thông qua thành phần Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu:

Bà Phạm Thị Thu Phương đại diện Ban Tổ chức đọc các tờ trình giới thiệu Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu, cụ thể như sau:

a. Đoàn chủ tọa, gồm có:

- | | |
|-----------------------|----------------------|
| - Ông Phạm Hồng Dương | Chủ tịch HĐQT |
| - Bà Nguyễn Thùy Vân | Trưởng Ban kiểm soát |

- Ông Nguyễn Thanh Ngữ Tổng giám đốc Công ty
- b. Ban Thư ký, gồm có:**
 - Bà Nguyễn Thị Hồng Phấn Phó phòng QLHT – Phụ trách Chính sách - Pháp chế
 - Ông Nguyễn Quang Thái Thư ký Ban Tổng giám đốc
- c. Ban kiểm phiếu, gồm có:**
 - Ông Lê Phát Tín Quyền Kế toán trưởng Trưởng ban
 - Ông Đặng Văn Hoàng Trưởng phòng Kiểm soát nội bộ Thành viên
 - Ông Nguyễn Trọng Chiến Chuyên viên kế toán Thành viên

Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu với tỷ lệ đồng ý đạt 100%.

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty phát biểu khai mạc Đại hội

5. Trình bày các báo cáo tại Đại hội:

- a. Ông Nguyễn Thanh Ngữ – Tổng giám đốc trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh niên độ 2014-2015 và kế hoạch hoạt động niên độ 2015-2016 của Ban điều hành.
- b. Ông Phạm Hồng Dương – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động trong niên độ 2014-2015 và kế hoạch niên độ 2015-2016 của Hội đồng quản trị.
- c. Bà Nguyễn Thùy Vân – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo kiểm soát hoạt động niên độ 2014-2015 và kế hoạch hoạt động niên độ 2015-2016 của Ban Kiểm soát.

6. Trình bày các tờ trình tại Đại hội:

Ông Nguyễn Thanh Ngữ – Tổng giám đốc Công ty – Thành viên Ban Chủ tọa tiến hành đọc các tờ trình, bao gồm:

- 6.1. Tờ trình số 01: Về việc thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán niên độ 2014-2015 (01/07/2014 - 30/06/2015);
- 6.2. Tờ trình số 02: Về việc phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 01/07/2014-30/06/2015;
- 6.3. Tờ trình số 03: Về việc kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận niên độ 2015-2016;
- 6.4. Tờ trình số 04: Về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm tài chính 2015/2016;
- 6.5. Tờ trình số 05: Về việc chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch có liên quan của Công ty;
- 6.6. Tờ trình số 06: Về việc sửa đổi Điều lệ Công ty;
- 6.7. Tờ trình số 07: Về việc phương án phát hành cổ phiếu ưu đãi theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty;

Ông Phạm Hồng Dương – Chủ tịch HĐQT Công ty – Thành viên Ban Chủ tọa tiến hành đọc các tờ trình, bao gồm:

- 6.8. Tờ trình số 08: Về việc chuẩn y quyết định thôi nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Thái Văn Chuyện và ông Nguyễn Bá Chủ;

- 6.9. Tờ trình số 09: Về việc chuẩn y bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Lê Ngọc Thông và ông Lê Quang Hải;
- 6.10. Tờ trình số 10: Về việc chuẩn y quyết định thôi nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Lê Quang Hải, Ông Lê Ngọc Thông và Ông Võ Tòng Xuân;
- 6.11. Tờ trình số 11: Về việc thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị;
- 6.12. Tờ trình số 12: Về việc chuẩn y quyết định thôi nhiệm Thành viên Ban kiểm soát;
- 6.13. Tờ trình số 13: Về việc thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát;
- 6.14. Tờ trình số 14: Về việc Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm tài chính 2015/2016 từ 01/07/2015 đến 30/06/2016;
- 6.15. Tờ trình số 15: Về việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu cho nhà đầu tư nước ngoài.

7. Đại hội tiến hành thảo luận:

- 7.1. Cổ đông Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Mã cổ đông: 12-00048
- Đề nghị giải thích về tỷ lệ chia cổ tức niên độ 2014-2015 và niên độ 2015-2016.
 - Đề nghị giải thích về mức thù lao của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị niên độ 2015-2016 và cơ sở để xin trích thưởng khi lợi nhuận trước thuế vượt hơn so với kế hoạch.
- 7.2. Cổ đông Nguyễn Kế Huệ - Mã cổ đông: 12-01168
- Trước tình hình EPS khả quan và thị giá cổ phiếu tăng như hiện nay, xin làm rõ một số thông tin về việc đánh giá tình hình kinh doanh và thị giá cổ phiếu trong thời gian sắp tới.
- 7.3. Cổ đông Hoàng Tấn Quang- Mã cổ đông: 12-00178
- Xin cho biết về tình hình hoạt động kinh doanh của công ty con tại Singapore.

8. Phát biểu kết luận ý kiến thảo luận của Chủ tọa đoàn:

Chủ tọa đoàn và các thành viên Ban điều hành đã giải thích làm rõ các ý kiến của các cổ đông tại Đại hội.

9. Hướng dẫn biểu quyết tại Đại hội:

Ông Lê Phát Tín – Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn biểu quyết.

10. Thông qua thể lệ bầu cử:

Ông Lê Phát Tín – Trưởng ban kiểm phiếu đọc Thể lệ bầu cử.

Đại hội biểu quyết thông qua Thể lệ bầu cử với tỷ lệ đồng ý đạt 100%.

11. Đại hội tiến hành đọc phiếu biểu quyết thông qua đối với các Báo cáo và Tờ trình sau:

- 11.1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh niên độ 2014-2015 và kế hoạch hoạt động niên độ 2015-2016 của Ban điều hành;
- 11.2. Báo cáo hoạt động trong niên độ 2014-2015 và kế hoạch niên độ 2015-2016 của Hội đồng quản trị;
- 11.3. Báo cáo kiểm soát hoạt động niên độ 2014-2015 và kế hoạch hoạt động niên độ 2015-2016 của Ban Kiểm soát
- 11.4. Tờ trình số 08: Về việc chuẩn y quyết định thôi nhiệm TV.HĐQT đối với Ông Thái Văn Chuyên từ ngày 17/04/2015 và Ông Nguyễn Bá Chủ từ ngày 14/09/2015;
- 11.5. Tờ trình số 09: Về việc chuẩn y bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Lê Ngọc Thông và Ông Lê Quang Hải lần lượt kể từ ngày 17/4/2015 và ngày 14/9/2015 cho đến khi kết thúc nhiệm kỳ 2012-2016;

- 11.6. Tờ trình số 10: Về việc chuẩn y quyết định thôi nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Lê Quang Hải, ông Lê Ngọc Thông và ông Võ Tòng Xuân kể từ ngày 19/12/2015;
- 11.7. Tờ trình số 11: Về việc thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị;
- 11.8. Tờ trình số 12: Về việc chuẩn y quyết định thôi nhiệm Thành viên Ban kiểm soát đối với ông Phạm Trung Kiên và ông Lê Văn Hòa;
- 11.9. Tờ trình số 13: Về việc thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát.

12. Đại hội tiến hành biểu quyết bằng cách đánh dấu chọn vào phiếu biểu quyết đối với các Tờ trình sau và tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát:

- 12.1. Tờ trình số 01: Về việc thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán niên độ 2014-2015 (01/07/2014 - 30/06/2015)
- 12.2. Tờ trình số 02: Về việc phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 01/07/2014-30/06/2015;
- 12.3. Tờ trình số 03: Về việc kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận niên độ 2015-2016;
- 12.4. Tờ trình số 04: Về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm tài chính 2015/2016;
- 12.5. Tờ trình số 05: Về việc chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch có liên quan của Công ty;
- 12.6. Tờ trình số 06: Về việc sửa đổi Điều lệ Công ty;
- 12.7. Tờ trình số 07: Về việc phương án phát hành cổ phiếu ưu đãi theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty;
- 12.8. Tờ trình số 14: Về việc Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm tài chính 2015/2016 từ 01/07/2015 đến 30/06/2016;
- 12.9. Tờ trình số 15: Về việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu cho nhà đầu tư nước ngoài.

13. Ông Lê Phát Tín – Trưởng Ban Kiểm phiếu thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử tại Đại hội:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết **182.373.518** cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp: **128.149.178** cổ phần, chiếm **70,27%** số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Riêng Tờ trình 07 vv phương án phát hành cổ phiếu ưu đãi theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty, có:
 - + Số cổ phần không được biểu quyết: **10.154.352** cổ phần.
 - + Số cổ phần có quyền biểu quyết còn lại của cổ đông dự họp: **117.995.396** cổ phần.

13.1. Kết quả biểu quyết:

TT	Vấn đề biểu quyết	Tỷ lệ (%)		
		Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh niên độ 2014-2015 và kế hoạch hoạt động niên độ 2015-2016 của Ban điều hành	99,91	0,00	0,09

39
 C
 C
 MIA E
 NH TH
 AYN
 U-T.

TT	Vấn đề biểu quyết	Tỷ lệ (%)		
		Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
2.	Báo cáo hoạt động trong niên độ 2014-2015 và kế hoạch niên độ 2015-2016 của Hội đồng quản trị.	100,00	0,00	0,00
3.	Báo cáo kiểm soát hoạt động niên độ 2014-2015 và kế hoạch hoạt động niên độ 2015-2016 của Ban Kiểm soát	99,91	0,00	0,09
4.	Tờ trình số 01 vv thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán niên độ 2014-2015 (01/07/2014 - 30/06/2015)	99,99	0,00	0,01
5.	Tờ trình số 02 vv phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 01/07/2014-30/06/2015	99,56	0,43	0,01
6.	Tờ trình 03 vv kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận niên độ 2015-2016	99,58	0,41	0,01
7.	Tờ trình 04 vv ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm tài chính 2015/2016	99,98	0,01	0,01
8.	Tờ trình 05 vv chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch có liên quan của Công ty	99,90	0,09	0,01
9.	Tờ trình 06 vv về việc sửa đổi Điều lệ Công ty			
9.1.	Điểm b khoản 1 Điều 1	99,99	0,00	0,01
9.2.	Điểm d khoản 1 Điều 1	99,99	0,00	0,01
9.3.	Khoản 2 Điều 3	99,99	0,00	0,01
9.4.	Điều 4	99,99	0,00	0,01
9.5.	Khoản 1, Điều 5	99,99	0,00	0,01
9.6.	Điều 8	99,99	0,00	0,01
9.7.	Điểm h, Khoản 2, Điều 11	99,99	0,00	0,01
9.8.	Khoản 3, Điều 11	99,99	0,00	0,01
9.9.	Khoản 3.e.2, Điều 11	99,99	0,00	0,01
9.10.	Khoản 3 Điều 12	99,99	0,00	0,01
9.11.	Điểm c, Khoản 3, Điều 13	99,99	0,00	0,01
9.12.	Điểm d khoản 3 Điều 13	99,99	0,00	0,01
9.13.	Điểm e, Khoản 3, Điều 13	99,99	0,00	0,01
9.14.	Điểm a khoản 4 Điều 13	99,99	0,00	0,01
9.15.	Điểm b, Khoản 4, Điều 13	99,99	0,00	0,01
9.16.	Điểm c, Khoản 4, Điều 13	99,99	0,00	0,01
9.17.	Khoản 1 Điều 14	99,99	0,00	0,01
9.18.	Đoạn đầu khoản 2 Điều 14	99,99	0,00	0,01
9.19.	Điểm l, khoản 2, Điều 14	99,99	0,00	0,01
9.20.	Điểm o, Khoản 2, Điều 14	99,99	0,00	0,01
9.21.	Khoản 4 Điều 15	99,99	0,00	0,01
9.22.	Khoản 1 Điều 16	99,99	0,00	0,01
9.23.	Điểm a, Khoản 2, Điều 17	99,99	0,00	0,01
9.24.	Khoản 4 Điều 17	99,99	0,00	0,01
9.25.	Khoản 1, Điều 18	99,99	0,00	0,01
9.26.	Khoản 2, Điều 18	99,99	0,00	0,01
9.27.	Khoản 2, Điều 19	99,99	0,00	0,01

TT	Vấn đề biểu quyết	Tỷ lệ (%)		
		Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
9.28.	Khoản 4, Điều 19	99,99	0,00	0,01
9.29.	Khoản 6, Điều 19	99,99	0,00	0,01
9.30.	Khoản 8, Điều 19	99,99	0,00	0,01
9.31.	Điều 20	99,99	0,00	0,01
9.32.	Khoản 2, Điều 21	99,99	0,00	0,01
9.33.	Điểm a, c, Khoản 3, Điều 21	99,99	0,00	0,01
9.34.	Khoản 5, Điều 21	99,99	0,00	0,01
9.35.	Điểm a, f, Khoản 6, Điều 21	99,99	0,00	0,01
9.36.	Khoản 7, Điều 21	100,00	0,00	0,00
9.37.	Khoản 9, Điều 21	100,00	0,00	0,00
9.38.	Điều 22	100,00	0,00	0,00
9.39.	Điều 23	100,00	0,00	0,00
9.40.	Khoản 1, Điều 24	100,00	0,00	0,00
9.41.	Khoản 2, Điều 24	100,00	0,00	0,00
9.42.	Đoạn 2, Khoản 5, Điều 24	100,00	0,00	0,00
9.43.	Điểm c,e, Khoản 3, Điều 25	100,00	0,00	0,00
9.44.	Điểm m khoản 3 Điều 25	100,00	0,00	0,00
9.45.	Điểm c, Khoản 4, Điều 25	100,00	0,00	0,00
9.46.	Điểm l, khoản 4, Điều 25	100,00	0,00	0,00
9.47.	Khoản 2, Điều 26	100,00	0,00	0,00
9.48.	Khoản 4, Điều 26	100,00	0,00	0,00
9.49.	Điều 27	100,00	0,00	0,00
9.50.	Khoản 1, Điều 28	100,00	0,00	0,00
9.51.	Khoản 3, Điều 28	100,00	0,00	0,00
9.52.	Khoản 4, Điều 28	100,00	0,00	0,00
9.53.	Khoản 8, Điều 28	100,00	0,00	0,00
9.54.	Điểm b, Khoản 9, Điều 28	100,00	0,00	0,00
9.55.	Khoản 12 Điều 28	100,00	0,00	0,00
9.56.	Điểm b khoản 3 Điều 31	100,00	0,00	0,00
9.57.	Điểm e khoản 3 Điều 31	99,99	0,00	0,01
9.58.	Điểm a, b, Khoản 4, Điều 34	99,99	0,00	0,01
9.59.	Khoản 2 Điều 35	99,99	0,00	0,01
9.60.	Khoản 1 Điều 36	99,99	0,00	0,01
9.61.	Khoản 2 Điều 36	99,99	0,00	0,01
9.62.	Khoản 4, Điều 36	100,00	0,00	0,00
9.63.	Khoản 5, Điều 36	99,99	0,00	0,01
9.64.	Khoản 1, Điều 37	99,99	0,00	0,01
9.65.	Khoản 2, Điều 37	99,99	0,00	0,01
9.66.	Khoản 4, Điều 37	99,99	0,00	0,01
9.67.	Khoản 2, Điều 38	99,99	0,00	0,01
9.68.	Khoản 2 Điều 40	99,98	0,01	0,01
9.69.	Khoản 7 Điều 40	99,99	0,00	0,01
9.70.	Điều 44	99,99	0,00	0,01
9.71.	Khoản 2 Điều 52	99,99	0,00	0,01
9.72.	Khoản 2, Điều 55	99,99	0,00	0,01
10.	Tờ trình 07 vv phương án phát hành cổ phiếu ưu đãi theo chương trình lựa chọn cho người	99,53	0,46	0,01

TT	Vấn đề biểu quyết	Tỷ lệ (%)		
		Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
	lao động của Công ty			
11.	Tờ trình 08 vv chuẩn y quyết định thôi nhiệm TV.HĐQT đối với Ông Thái Văn Chuyển từ ngày 17/04/2015 và Ông Nguyễn Bá Chủ từ ngày 14/09/2015	100,00	0,00	0,00
12.	Tờ trình 09 vv chuẩn y bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Lê Ngọc Thông và Ông Lê Quang Hải lần lượt kể từ ngày 17/4/2015 và ngày 14/9/2015 cho đến khi kết thúc nhiệm kỳ 2012-2016	99,91	0,09	0,00
13.	Tờ trình 10 vv chuẩn y quyết định thôi nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Lê Quang Hải, ông Lê Ngọc Thông và ông Võ Tòng Xuân kể từ ngày 19/12/2015	100,00	0,00	0,00
14.	Tờ trình 11 vv thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị	100,00	0,00	0,00
15.	Tờ trình 12 vv chuẩn y quyết định thôi nhiệm Thành viên Ban kiểm soát đối với ông Phạm Trung Kiên và ông Lê Văn Hòa	100,00	0,00	0,00
16.	Tờ trình 13 vv thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát	100,00	0,00	0,00
17.	Tờ trình 14 vv Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm tài chính 2015/2016 từ 01/07/2015 đến 30/06/2016	99,58	0,42	0,00
18.	Tờ trình 15 vv điều chỉnh tỷ lệ sở hữu cho nhà đầu tư nước ngoài	99,66	0,00	0,34

13.2. Kết quả bầu cử:

a. Kết quả trúng cử thành viên Hội đồng quản trị bổ sung là:

- Ông Nguyễn Quốc Việt. Tỷ lệ bầu đạt: 99,49%
- Bà Phạm Thị Thu Trang. Tỷ lệ bầu đạt: 99,55%

b. Kết quả trúng cử thành viên Ban kiểm soát bổ sung là:

- Ông Huỳnh Thành Nhân. Tỷ lệ bầu đạt: 99,06%
- Ông Nguyễn Xuân Thanh. Tỷ lệ bầu đạt: 99,11%

14. Tân thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát ra mắt Đại hội.

IV. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua Biên bản Đại hội.

Bà Nguyễn Thị Hồng Phấn thay mặt Ban thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2014 - 2015.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ đồng ý đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Phát biểu tổng kết Đại hội

Ông Phạm Hồng Dương – Chủ tọa Đại hội phát biểu tổng kết Đại hội.

3. Kết thúc Đại hội

Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2014 - 2015 Công ty cổ phần mía đường Thành Thành Công Tây Ninh kết thúc lúc 17 giờ 15 phút cùng ngày.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho HĐQT, BKS, BĐH Công ty chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại hội.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2014 - 2015



PHẠM HỒNG DƯƠNG

NGUYỄN THÙY VÂN

NGUYỄN THANH NGỬ

CHỮ KÝ CỦA THƯ KÝ ĐOÀN

NGUYỄN THỊ HỒNG PHẤN

NGUYỄN QUANG THÁI

